

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ VÕ  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HSST

Ngày: 14/7/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Đình Công

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Sách

Ông Nguyễn Hồng M1

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 111/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Dương Văn B,** sinh năm 1988;

HKTT: Xóm Khuổi Chao, xã Bảo Linh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: San Chí; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Nhi và bà L Thị Niên; vợ, con: chưa có; tiền sự: không;

- Tiền án:

+ Bản án số 48/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 11/11/2017.

+ Bản án số 13/2019/HSST ngày 27/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 10/11/2020.

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021 áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2021 đến nay. Có mặt.

**2. Nguyễn Văn Th,** sinh năm 1964.

HKTT: Thôn Phù Lãng, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tám và bà Phạm Thị Đặng; có vợ là Vũ Thị Mận và 06 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**3. Vi Văn L**, sinh năm 1998;

HKTT: thôn Quyết Thắng, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đò và bà Đặng Thị Tam; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**4. Trịnh Hữu H**, sinh năm 1984.

HKTT: Thôn Hương Vân, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hữu Hòa và bà Nguyễn Thị Nụ; có vợ là Nguyễn Thị Lương và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/11/2010 bị Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Đã chấp hành xong.

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**5. Trương Văn M**, sinh ngày 20/7/2003

HKTT: thôn Quyết Thắng, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Thêm và bà Trương Thị Thuận; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**6. Trương Công L**, sinh ngày 25/7/2003

HKTT: thôn Quyết Thắng, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Chung và bà Trương Thị Thui; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**7. Nông Hoàng Q**, sinh năm 1987.

HKTT: Xóm Bó Ràng, xã Càn Yên, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Thỏ và bà Nông Thị

Dao; có vợ: Triệu Thị Trang và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**8. Trương Văn Th1**, sinh năm 1997.

HKTT: thôn Quyết Thắng, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Long và bà Triệu Thị Nảy; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**9. Dương Văn H1**, sinh năm 1976.

HKTT: Thôn Tè, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Khiếu và bà Tạ Thị Tĩnh; có vợ là Hoàng Thị Lan và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**10. Hoàng Xuân M1**, sinh năm 1977.

HKTT: thôn Suối Chính, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân Hùng và bà Nguyễn Thị Lợi; có vợ là Trần Thị Thanh và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

**11. Lê Quang Ng**, sinh năm 1988

HKTT: thôn Kép 2A, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Thôn và bà Giáp Thị Ngọ; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021. Có mặt.

\* *Người đại diện của bị cáo Trương Văn M: Ông Trương Văn Thêm, sinh năm 1978 (Vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt)*

\* *Người đại diện của bị cáo Trương Công L: Ông Trương Văn Trung, sinh năm 1984 (Vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt)*

Cùng trú tại: thôn Quyết Thắng, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

\* *Người B chữa cho hai bị cáo Trương Văn M và Trương Công L: Ông Trần Thọ Đức – Trợ giúp viên pháp L thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp L nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt).*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 16/03/2021, tại tầng 1 nhà đang xây dựng ở thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của Nguyễn Văn Th, Công an xã Phượng Mao bắt quả tang các đối tượng: Dương Văn H1, Dương Văn B, Trịnh Hữu H, Vi Văn L, Trương Công L, Trương Văn M, Trương Văn Th1, Hoàng Xuân M1, Lê Quang Ng, Nông Hoàng Q đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi liêng. Ngoài ra, còn có Nguyễn Văn Phi, sinh năm 1990, HKTT: Thôn Mỏ Thổ, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (là công nhân xây dựng) cũng có mặt tại khu vực tầng 1 của ngôi nhà.

*Vật chứng thu giữ:*

- Thu trên chiếu bạc số tiền 6.150.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 02 chiếu cỏi;

- Ngoài ra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ còn tạm giữ trên người các đối tượng gồm:

Nông Hoàng Q 01 điện thoại di động Samsung A10 màu đỏ đã qua sử dụng.

Trương Công L 01 điện thoại di động Samsung J3 màu hồng đã qua sử dụng.

Dương Văn H1 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng và 01 ví da đã qua sử dụng.

Vi Văn L 01 điện thoại di động Vivo màu đỏ đã qua sử dụng và số tiền 420.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Lê Quang Ng 01 điện thoại di động Sony Xperia màu xám đã qua sử dụng.

Hoàng Xuân M1 một điện thoại di động OPPO A90 màu xanh đã qua sử dụng.

Trương Văn M một điện thoại Iphone X màu bạc đã qua sử dụng và số tiền 230.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Văn Phi một điện thoại di động Samsung J7 màu đen đã qua sử dụng.

*Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, các bị cáo khai nhận:* Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu và là người quản L, trông coi ngôi nhà đang xây dựng tại thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Trương Công L, Dương Văn H1, Trương Văn M, Nông Hoàng Q, Vi Văn L và Trương Văn Th1 (đều là thợ đang làm xây dựng tại công trình của Th) ngồi uống nước và nghỉ tại tầng 1 ngôi nhà đang xây dựng. Khi thấy mọi người ngồi chơi, Th1 lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn

từ trước mang ra để mọi người đánh bài quỳ. Sau khi chơi được một lúc, L nói với mọi người: ‘*Anh em mình chơi liêng tý cho vui*’ (ý rủ mọi người chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh liêng), mọi người đều đồng ý. Khi bắt đầu chơi đánh bạc ăn tiền có H1, L, M, Th1, L, Q chơi đánh bạc. Các đối tượng thống nhất mức vào gà mỗi ván là 10.000 đồng, mức tổ cao nhất là 100.000 đồng. Một lúc sau, Lê Quang Ng đi giặt quần áo vào thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng tham gia đánh bạc cùng. Ng tham gia đánh bạc được khoảng 3 đến 4 ván thì thôi không đánh nữa mà đi ra ngoài. Lúc này, Trịnh Hữu H, Hoàng Xuân M1 và Dương Văn B đi uống nước ở ngoài về thấy các đối tượng đang đánh bạc ăn tiền nên cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Quá trình các đối tượng đánh bạc tại tầng 1 nhà đang xây dựng của Th, Th cũng có mặt tại đó. Khi đi vào kiểm tra chỗ ăn ngủ của thợ, Th thấy các đối tượng đang đánh bạc, Th đồng ý để các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và dặn: ‘*Anh em đánh tý rồi nghỉ mai còn làm*’. Quá trình đánh bạc không có ai thu tiền hồ, phé. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an xã Phụng Mao phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên

*Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cụ thể:*

Th1 có 370.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

L có 1.720.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

H1 có 550.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

Q có 730.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

L có 920.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

M có 1.030.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

Ng có 310.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

H có 90.000 đồng, vay M1 200.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

M1 có 770.000 đồng, cho H vay 200.000 đồng, số tiền 570.000 đồng còn lại sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

B có 320.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

*\* Xử L vật chứng:*

Đối với điện thoại di động Samsung J7 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Phi, quá trình điều tra xác định Phi không tham gia đánh bạc cùng các đối tượng, ngày 22/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho Phi chiếc điện thoại trên

Số tài sản, đồ vật còn lại liên quan đến tội phạm, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã chuyển đến Chi cục Th hành án dân sự huyện Quế Võ để bảo quản và xử L.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 79/CT-VKSQV ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố: bị cáo Dương Văn B về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn Th, Vi Văn L, Trịnh Hữu H, Trương Văn M, Trương Công L, Nông Hoàng Q, Trương Văn Th1, Dương Văn H1, Hoàng Xuân M1 và Lê Quang Ng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã nêu trên; người đại diện của bị cáo M và L lần lượt ông Trương Văn Thêm và ông Trương Văn Trung, sinh năm 1984 vắng mặt nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo này.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Dương Văn H1, Dương Văn B, Trịnh Hữu H, Vi Văn L, Trương Công L, Trương Văn M, Trương Văn Th1, Hoàng Xuân M1, Lê Quang Ng và Nông Hoàng Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt Dương Văn B từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2021 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, (thêm khoản 2 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th; thêm Điều 91; Điều 101 đối với bị cáo Trương Công L và Trương Văn M) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Th, Vi Văn L, Trịnh Hữu H mỗi bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 14 đến 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt các bị cáo Trương Văn M, Trương Công L, Nông Hoàng Q, Trương Văn Th1, Dương Văn H1, Hoàng Xuân M1, Lê Quang Ng mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

*\* Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếu cói đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.800.000 đồng (*Sáu triệu, tám trăm nghìn đồng*).

- Trả lại: Nông Hoàng Q 01 điện thoại di động Samsung A10 màu đỏ đã qua sử dụng có số Imei 358176102726078; Trương Công L 01 điện thoại di động Samsung J3 màu hồng đã qua sử dụng có số Imei 357161098233165; Dương Văn H1 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng có số Imei 354376061243974 và 01 ví da đã qua sử dụng; Vi Văn L 01 điện thoại di động Vivo màu đỏ đã qua sử dụng (chưa kiểm tra được số Imei); Lê Quang Ng 01 điện thoại di động Sony Xperia màu xám đã qua sử dụng (chưa kiểm tra được số Imei); Hoàng Xuân M1 một điện thoại di động OPPO A90 màu xanh đã qua sử dụng số Imei 860028040091035; Trương Văn M một điện thoại Iphone X màu bạc đã qua sử dụng có số Imei 356719088535849, nhưng đều tạm giữ để đảm bảo hành án.

*Về án phí:* Các bị cáo đều phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Người B chữa cho bị cáo L và bị cáo M là ông Trần Thọ Đức:* Đề nghị HĐXX áp dụng các nguyên tắc xử L đối với người chưa thành niên, cân nhắc đến điều kiện, hoàn cảnh của hai bị cáo L và M để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

*Các bị cáo* đều nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện VKSND huyện Quế Võ, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định:

Hồi 22 giờ ngày 16/03/2021, tại tầng 1 nhà đang xây dựng tại thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của Nguyễn Văn Th, các bị cáo Dương Văn H1, Dương Văn B, Trịnh Hữu H, Vi Văn L, Trương Công L, Trương Văn M, Trương Văn Th1, Hoàng Xuân M1, Lê Quang Ng và Nông Hoàng Q có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức “*Liêng*”, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.800.000 đồng.

Nguyễn Văn Th cũng có mặt tại đó, tuy không tham gia đánh bạc nhưng biết và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại địa điểm thuộc sở hữu và quản L của mình. Tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” hoặc “*Gá bạc*” nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Đánh bạc*” với vai trò đồng phạm giúp sức.

Đối với bị cáo Dương Văn B, tại Bản án số 13/2019/HSST ngày 27/5/2019 của TAND huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xác định bị cáo phạm tội trong trường hợp “*Tái phạm*” và xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp*”

tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 10/11/2020. Do vậy, lần phạm tội này của B thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn Th, Vi Văn L, Trịnh Hữu H, Trương Văn M, Trương Công L, Nông Hoàng Q, Trương Văn Th1, Dương Văn H1, Hoàng Xuân M1 và Lê Quang Ng phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Riêng bị cáo Dương Văn B phạm tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi chứa chấp việc đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì háms lợi, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[3] *Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án này.*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, chuẩn bị trước.

Trong vụ án này L là người khởi xướng, M và L dùng số tiền lớn nhất để đánh bạc; Th là người đồng ý để các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình nên có vai trò cao hơn các bị cáo còn lại là Q, M1, H1, Th1, H, Ng, B.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

- Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

- Các bị cáo trong vụ án này, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Các bị cáo Th, L, H, M, L, Q, Th1, H1, M1 và Ng đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít Ng trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Bị cáo Th có bố là người có công với cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng cH hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Riêng bị cáo M và L thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng đối với bị cáo là không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, cộng thêm ảnh hưởng của dịch Covid – 19 nên không có thu nhập trong thời gian gần đây. Vì vậy, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về vật chứng của vụ án:*

+ Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 02 chiếc cối, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, có giá trị sử dụng nhỏ hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 6.800.000 đồng, là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với điện thoại và ví của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo Th hành án.

[8] Liên quan trong vụ này có Nguyễn Văn Phi có mặt tại tầng 1 nhà đang xây của bị cáo Th tối ngày 16/3/2021 nhưng không tham gia đánh bạc cùng các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử L mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

Đối với điện thoại di động Samsung J7 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Phi, quá trình điều tra xác định Phi không tham gia đánh bạc cùng các đối tượng **nên ngày** 22/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho Phi chiếc điện thoại trên là đúng quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Dương Văn H1, Dương Văn B, Trịnh Hữu H, Vi Văn L, Trương Công L, Trương Văn M, Trương Văn Th1, Hoàng Xuân M1, Lê Quang Ng và Nông Hoàng Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Xử phạt **Dương Văn B 36** ( *Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2021 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/3/2021.

Tạm giam bị cáo Dương Văn B 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo Th hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, (thêm khoản 2 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th; thêm 91, Điều 101 đối với bị cáo Trương Công L và Trương Văn M) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt **Nguyễn Văn Th 08** (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (*Mười sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Vi Văn L 08** (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (*Mười sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Trịnh Hữu H 08** (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (*Mười sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Trương Văn M** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Trương Công L** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Nông Hoàng Q** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Trương Văn Th1** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Dương Văn H1** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Hoàng Xuân M1** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt **Lê Quang Ng** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã Phù Lãng huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; giao các bị cáo Vi Văn L, Trương Văn M, Trương Công L, Trương Văn Th1 cho UBND xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; giao bị cáo Trịnh Hữu H cho UBND xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; giao bị cáo Nông Hoàng Q cho UBND xã Cần Yên, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng; giao bị cáo Dương Văn H1 cho UBND xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; giao bị cáo Hoàng Xuân M1 cho UBND xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; giao bị cáo Lê Quang Ng cho UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Th hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc cói đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.800.000 đồng (*Sáu triệu, tám trăm nghìn đồng*).

- Trả lại: Nông Hoàng Q 01 điện thoại di động Samsung A10 màu đỏ đã qua sử dụng có số Imei 358176102726078; Trương Công L 01 điện thoại di động Samsung J3 màu hồng đã qua sử dụng có số Imei 357161098233165; Dương Văn H1 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng có số Imei 354376061243974 và 01 ví da đã qua sử dụng; Vi Văn L 01 điện thoại di

động Vivo màu đỏ đã qua sử dụng (chưa kiểm tra được số Imei); Lê Quang Ng 01 điện thoại di động Sony Xperia màu xám đã qua sử dụng (chưa kiểm tra được số Imei); Hoàng Xuân M1 một điện thoại di động OPPO A90 màu xanh đã qua sử dụng số Imei 860028040091035; Trương Văn M một điện thoại Iphone X màu bạc đã qua sử dụng có số Imei 356719088535849, nhưng đều tạm giữ để đảm bảo hành án.

Các vật chứng trên theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 31/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ với Chi cục Th hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

\* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Dương Văn H1, Dương Văn B, Trịnh Hữu H, Vi Văn L, Trương Công L, Trương Văn M, Trương Văn Th1, Hoàng Xuân M1, Lê Quang Ng và Nông Hoàng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phan Đình Công**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Văn Toán**

**Nguyễn Thị Chung**

**Phan Đình Công**